

Số: 88 /BC-TSVN-HĐQT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 7 năm 2021

BÁO CÁO

Tình hình quản trị Tổng công ty Thủy sản Việt Nam – CTCP (06 tháng – Năm 2021)

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

- Tên công ty: Tổng công ty Thủy sản Việt Nam – CTCP;
- Trụ sở chính: 2-4-6 Đồng Khởi, phường Bến Nghé, quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam;
- Điện thoại: (+84) 28 3829 1924 Fax: (+84) 28 3829 0146
Email: Seaprodex@seaprodex.vn;
- Vốn điều lệ: 1.250.000.000.000 VND;
- Mã chứng khoán: SEA (UPCoM);
- Mô hình quản trị Tổng công ty Thủy sản Việt Nam – CTCP (Tổng công ty): Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ), Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban kiểm soát (BKS) và Tổng giám đốc.

Thực hiện theo quy định của Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và Thông tư số 96/2020/TT-BTC của Bộ Tài chính ban hành ngày 16/11/2020 và có hiệu lực từ ngày 01/1/2021 về việc Hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán, Tổng công ty báo cáo tình hình quản trị Tổng công ty trong 06 tháng đầu năm 2021, cụ thể như sau:

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của ĐHCĐ (bao gồm cả các Nghị quyết của ĐHCĐ được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
1.	68/NQ-ĐHCĐ	27/4/2021	1. Thông qua Báo cáo của HĐQT tại ĐHCĐ thường niên năm 2021; 2. Thông qua Báo cáo hoạt động của

		<p>BKS năm 2020;</p> <p>3. Thông qua Tờ trình về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính (BCTC) năm 2021;</p> <p>4. Thông qua Tờ trình về việc Thông qua BCTC (Tổng hợp và Hợp nhất) năm 2020 đã kiểm toán của Tổng công ty;</p> <p>5. Thông qua Tờ trình về việc Phê duyệt phương án phân phối lợi nhuận năm 2020 của Tổng công ty;</p> <p>6. Thông qua Tờ trình về việc Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh Công ty mẹ Tổng công ty năm 2021;</p> <p>7. Thông qua Tờ trình về việc Báo cáo thù lao, chi phí hoạt động của HĐQT, BKS năm 2020 và kế hoạch chi trả năm 2021;</p> <p>8. Thông qua Tờ trình về việc thông qua dự thảo toàn văn Điều lệ sửa đổi của Tổng công ty;</p> <p>9. Thông qua Tờ trình về việc thông qua dự thảo toàn văn Quy chế quản trị nội bộ sửa đổi của Tổng công ty;</p> <p>10. Thông qua Tờ trình về việc thông qua dự thảo toàn văn Quy chế hoạt động của HĐQT sửa đổi của Tổng công ty;</p> <p>11. Thông qua Tờ trình về việc thông qua dự thảo toàn văn Quy chế hoạt động của BKS của Tổng công ty;</p> <p>12. Thông qua Tờ trình về việc thông qua miễn nhiệm Thành viên HĐQT đối với ông Nguyễn Anh Tuấn và bầu bổ sung Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2020 – 2024 thay thế thành viên vừa được miễn nhiệm;</p> <p>13. Thông qua Tờ trình về việc thông qua miễn nhiệm Thành viên HĐQT đối với ông Trần Mạnh Hữu và bầu bổ sung Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2020 – 2024 thay thế thành viên vừa được miễn nhiệm;</p> <p>14. Thông qua Tờ trình về việc thông qua miễn nhiệm Thành viên BKS đối với ông</p>
--	--	---

		<p>Đình Tiến Long và bầu bổ sung Thành viên BKS nhiệm kỳ 2020 – 2024 thay thế thành viên vừa được miễn nhiệm;</p> <p>15. Thông qua Tờ trình về việc thông qua miễn nhiệm Thành viên BKS đối với ông Trần Hữu Hoàng và bầu bổ sung Thành viên BKS nhiệm kỳ 2020 – 2024 thay thế thành viên vừa được miễn nhiệm;</p> <p>16. Thông qua danh sách ứng viên để bầu bổ sung Thành viên HĐQT và BKS Tổng công ty nhiệm kỳ 2020 – 2024;</p> <p>17. Thông qua kết quả bầu bổ sung Thành viên HĐQT và BKS Tổng công ty nhiệm kỳ 2020 – 2024;</p> <p>18. Điều khoản thi hành: Nghị quyết này được ĐHCĐ thường niên năm 2021 của Tổng công ty thông qua toàn văn tại Đại hội và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 27/4/2021.</p>
--	--	--

II. Hội đồng quản trị Tổng công ty (Báo cáo 06 tháng năm 2021)

1. Thông tin về Thành viên HĐQT Tổng công ty:

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là Thành viên HĐQT/HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1.	Ông Nguyễn Anh Tuấn	Chủ tịch HĐQT	27/4/2020	27/4/2021
2.	Ông Trần Mạnh Hữu	Thành viên HĐQT	27/4/2020	27/4/2021
3.	Ông Hoàng Ngọc Thạch	Chủ tịch HĐQT	27/4/2021	
4.	Ông Đình Tiến Long	Thành viên HĐQT	27/4/2021	
5.	Ông Mai Xuân Phong	Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc	27/4/2020	
6.	Ông Nguyễn Việt Dũng	Thành viên HĐQT	27/4/2020	

7.	Ông Trương Bảo Kim	Thành viên HĐQT	27/4/2020	
----	--------------------	-----------------	-----------	--

2. Các cuộc họp HĐQT Tổng công ty:

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1.	Ông Nguyễn Anh Tuấn	18	100%	
2.	Ông Trần Mạnh Hữu	18	100%	
3.	Ông Hoàng Ngọc Thạch	6	100%	
4.	Ông Đinh Tiến Long	6	100%	
5.	Ông Mai Xuân Phong	24	100%	
6.	Ông Nguyễn Việt Dũng	7	29,16%	Thường xuyên không gửi Phiếu lấy ý kiến bằng văn bản. Tham gia đầy đủ các Phiên họp trực tiếp.
7.	Ông Trương Bảo Kim	21	87,50%	Vắng mặt không có lý do tại các Phiên họp trực tiếp và một số nội dung không gửi Phiếu lấy ý kiến bằng văn bản.

3. Hoạt động giám sát của HĐQT Tổng công ty đối với Ban Tổng giám đốc:

- HĐQT Tổng công ty luôn theo dõi sát hoạt động của Ban Tổng giám đốc, kịp thời giải quyết những vấn đề phát sinh thuộc thẩm quyền của HĐQT nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động điều hành của Ban Tổng giám đốc;
- Yêu cầu Ban Tổng giám đốc tăng cường công tác chỉ đạo thực hiện và thường xuyên báo cáo HĐQT về các hoạt động của Tổng công ty nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh;
- Chỉ đạo và giao Người đại diện đối với phần vốn góp của Tổng công ty tại các Công ty con, Công ty liên kết và các khoản đầu tư dài hạn, qua đó xây dựng các giải pháp nhằm tăng cường quản lý, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc HĐQT Tổng công ty (nếu có): *Không có.*

5. Các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT Tổng công ty (Báo cáo 06 tháng năm 2021):

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1.	10/NQ-TSVN-HĐQT	25/1/2021	Thành lập Phòng Quản lý Danh mục đầu tư của Tổng công ty	5/5
2.	05/NQ-TSVN-HĐQT	19/1/2021	Xếp loại Người quản lý và khen thưởng năm 2020	5/5
3.	08/NQ-TSVN-HĐQT	22/1/2021	Họp HĐQT ngày 22/01/2021	4/5
4.	26/NQ-TSVN-HĐQT	22/3/2021	Xin ý kiến chỉ đạo để thực hiện dự án tại khu đất số 2 Ngô Gia Tự, phường Đức Giang, quận Long Biên, Thành phố Hà Nội.	4/5
5.	14/NQ-TSVN-HĐQT	04/2/2021	Proconco và Proconco Cần Thơ ký kết và thực hiện Hợp đồng phái sinh giá cả hàng hóa với Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam	4/5
6.	19/NQ-TSVN-HĐQT	10/3/2021	Chốt danh sách cổ đông Tổng công ty để thực hiện quyền tham dự ĐHĐCĐ thường niên năm 2021	4/5
7.	25/NQ-TSVN-HĐQT	22/3/2021	Bổ nhiệm Phó Tổng giám đốc của CTCP Xuất nhập khẩu Thủy sản Năm Căn	4/5
8.	28/NQ-TSVN-HĐQT	25/3/2021	SPD_ĐHĐCĐ thường niên Thủy sản Miền Trung và Chủ trương vay vốn 2021	4/5
9.	29/NQ-TSVN-HĐQT	25/3/2021	SPH_ĐHĐCĐ thường niên Thủy sản Hà Nội và Chủ trương vay vốn 2021	4/5
10.	33/NQ-TSVN-HĐQT	01/4/2021	SNC_ĐHĐCĐ thường niên Thủy sản Năm Căn	4/5
11.	35/NQ-TSVN-HĐQT	05/4/2021	Họp HĐQT Tổng công ty để thông qua tài liệu ĐHĐCĐ Tổng công ty năm 2021	4/5
12.	46/NQ-TSVN-HĐQT	05/4/2021	SCO_ĐHĐCĐ thường niên Công nghiệp Thủy sản	4/5

13.	54/NQ-TSVN-HĐQT	16/4/2021	SPH_Nhân sự BKS Sea Hà Nội	4/5
14.	55/NQ-TSVN-HĐQT	16/4/2021	SPD_Nhân sự HĐQT Sea Miền Trung	4/5
15.	56/NQ-TSVN-HĐQT	16/4/2021	SRF_ĐHĐCĐ thường niên Kỹ nghệ lạnh	4/5
16.	59/NQ-TSVN-HĐQT	20/4/2021	Proconco_ĐHĐCĐ thường niên năm 2021	4/5
17.	73/NQ-TSVN-HĐQT	13/5/2021	Giao dịch giữa Tổng công ty với các bên liên quan	4/5
18.	57/NQ-TSVN-HĐQT	16/4/2021	Phê duyệt Quỹ lương thực hiện năm 2020 và kế hoạch 2021	4/5
19.	61/NQ-TSVN-HĐQT	23/4/2021	Bổ sung nội dung: Miễn nhiệm và Bầu bổ sung Thành viên HĐQT và BKS vào chương trình ĐHĐCĐ thường niên 2021 Tổng công ty	5/5
20.	72/NQ-TSVN-HĐQT	11/5/2021	FSO_ĐHĐCĐ thường niên Cơ khí Đóng tàu Thủy sản	4/5
21.	74/NQ-TSVN-HĐQT	17/5/2021	SNC_Miễn nhiệm Thành viên HĐQT đối với ông Nguyễn Hoài Thanh tại Sea Năm Căn	4/5
22.	78/NQ-TSVN-HĐQT	28/5/2021	SPH_Về kết quả cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 của CTCP Xuất nhập khẩu Thủy sản Hà Nội	5/5
23.	79/NQ-TSVN-HĐQT	04/6/2021	Tiếp tục tạm thời khai thác cơ sở nhà, đất số 211 Nguyễn Thái Học, phường Phạm Ngũ Lão, quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh	4/5
24.	84/NQ-TSVN-HĐQT	21/6/2021	Chọn Công ty TNHH Vaco làm đơn vị kiểm toán BCTC 2021	4/5

III. Ban kiểm soát Tổng công ty (Báo cáo 06 tháng năm 2021)

1. Thông tin về Thành viên BKS Tổng công ty:

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là Thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
-----	----------------	---------	--	---------------------

1.	Ông Trần Phước Thái	Trưởng ban	27/4/2020	Đại học
2.	Ông Đinh Tiến Long	Thành viên	Không còn là Thành viên BKS từ ngày 27/4/2021	Thạc sĩ
3.	Ông Trần Hữu Hoàng	Thành viên	Không còn là Thành viên BKS từ ngày 27/4/2021	Đại học
4.	Bà Đặng Phương Lan	Thành viên	27/4/2021	Thạc sĩ
5.	Ông Trần Thanh Tuấn	Thành viên	27/4/2021	Đại học

2. Cuộc họp của BKS Tổng công ty:

STT	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1.	Ông Trần Phước Thái	2/2	100%	100%	
2.	Ông Đinh Tiến Long	1/1	100%	100%	
3.	Ông Trần Hữu Hoàng	1/1	100%	100%	
4.	Bà Đặng Phương Lan	1/1	100%	100%	
5.	Ông Trần Thanh Tuấn	1/1	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS Tổng công ty đối với HĐQT, Ban Tổng giám đốc, các cán bộ quản lý khác và cổ đông của Tổng công ty:

- Giám sát, kiểm tra HĐQT và Ban điều hành (bao gồm: Ban Tổng giám đốc và Kế toán trưởng) của Tổng công ty trong việc thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2021; kiểm tra tính hợp pháp và hợp lý của các hoạt động kinh doanh trong năm 2021;

- Kiểm tra và giám sát việc ban hành các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT và Ban điều hành Tổng công ty.

3.1. Đối với HĐQT Tổng công ty: Số lượng Thành viên HĐQT trong 06 tháng đầu năm 2021 hoạt động đầy đủ theo đúng quy định. Tính đến hết ngày 30/6/2021, BKS Tổng công ty không có nhận được những kiến nghị, yêu cầu thực hiện việc kiểm tra nào đối với HĐQT Tổng công ty hay cá nhân các thành viên HĐQT.

3.2. Đối với Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác: Trong 06 tháng đầu năm 2021, BKS Tổng công ty không có nhận được những kiến nghị, yêu cầu thực hiện việc kiểm tra nào đối với Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác của Tổng công ty.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS Tổng công ty đối với hoạt động của HĐQT, Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác:

- BKS Tổng công ty hoạt động độc lập, khách quan nhưng luôn phối hợp với HĐQT và Ban điều hành trên tinh thần xây dựng, hợp tác. Theo sát việc ban hành các Nghị quyết của HĐQT và hoạt động của Ban điều hành, đảm bảo việc kiểm tra, giám sát được liên tục nhưng không ảnh hưởng tới hoạt động của Tổng công ty;
- Các Biên bản họp và Nghị quyết của HĐQT trong 06 tháng đầu năm 2021 được gửi đầy đủ đến BKS;
- Các cuộc họp của HĐQT thực hiện đầy đủ việc mời BKS tham dự;
- Các Quyết định và tài liệu quan trọng do Tổng công ty phát hành được gửi đầy đủ đến BKS cùng thời điểm và theo cách như đối với các thành viên HĐQT;
- Quyền tiếp cận thông tin của BKS được đảm bảo;
- Tính đến hết ngày 30/6/2021, BKS Tổng công ty không nhận được bất cứ kiến nghị, yêu cầu thực hiện việc kiểm tra nào từ phía cổ đông của Tổng công ty.

5. Hoạt động khác của BKS (nếu có): Soạn thảo và trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 của Tổng công ty Quy chế hoạt động của BKS.

IV. Ban Tổng giám đốc Tổng công ty

STT	Thành viên Ban Tổng giám đốc	Ngày/tháng/năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm Thành viên Ban Tổng giám đốc
1.	Ông Mai Xuân Phong – Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc	07/12/1973	Thạc sĩ Hành chính công; Kỹ sư Kinh tế Thủy sản	Bổ nhiệm Tổng giám đốc: Từ tháng 11/2018 đến nay
2.	Ông Nguyễn Thành Trung – Phó Tổng giám đốc kiêm Người được ủy quyền công bố thông tin	24/3/1981	Cử nhân Kế toán; Cử nhân Luật	Bổ nhiệm Phó Tổng giám đốc: Từ tháng 02/2020 đến nay
3.	Ông Lê Vĩnh Hòa – Phó Tổng giám đốc kiêm Người phụ trách quản trị công ty	12/11/1982	Cử nhân Tài chính Doanh nghiệp; Kỹ sư Công nghệ thông tin	Bổ nhiệm Phó Tổng giám đốc: Từ tháng 10/2020 đến nay

V. Kế toán trưởng Tổng công ty

Họ và tên	Ngày/tháng/năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
Bà Vũ Thị Hồng Gấm – Kế toán trưởng	01/6/1972	Cử nhân Tài chính kế toán; Cử nhân Quản trị kinh doanh	Bổ nhiệm Kế toán trưởng: Từ tháng 10/2020 đến nay

VI. Đào tạo về quản trị Tổng công ty

Năm 2021, Tổng công ty đã chủ động xây dựng kế hoạch, đưa ra giải pháp cụ thể theo quy định về quản trị Tổng công ty để các thành viên HĐQT, BKS, Ban Tổng giám đốc, Kế toán trưởng, Thư ký HĐQT cùng các cán bộ quản lý khác tùy theo từng thời điểm, tùy từng vị trí công tác và chuyên môn nghiệp vụ để tham gia một số chương trình đào tạo, hội thảo, hội nghị và các lớp đào tạo ngắn hạn, dài hạn khác để nâng cao nghiệp vụ, cập nhật các thông tin, kiến thức về chuyên môn của mình.

Tuy nhiên, trong 06 tháng đầu năm 2021, trước những diễn biến phức tạp của dịch bệnh COVID – 19 trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh nói riêng cũng như cả nước nói chung, cùng với việc tuân thủ theo các quy định, chỉ thị của Chính phủ và các cơ quan có thẩm quyền trong việc thực hiện giãn cách xã hội – công tác phòng chống dịch bệnh và do điều kiện tiên quyết là cần bảo vệ sức khỏe cho nhân sự Tổng công ty nên hiện tại chưa thể tổ chức các khóa đào tạo về quản trị công ty. Việc tổ chức và tham gia các khóa đào tạo nêu trên sẽ được thực hiện khi tình hình dịch bệnh đã ổn định để đảm bảo sức khỏe nhân sự của Tổng công ty, và tuân thủ các quy định, chỉ thị của cơ quan chức năng.

VII. Danh sách về người có liên quan của Tổng công ty và giao dịch của người có liên quan của Tổng công ty với chính Tổng công ty

1. Danh sách về người có liên quan của Tổng công ty:

Phụ lục I: Danh sách về người có liên quan của Tổng công ty (trong 06 tháng đầu năm 2021), được đính kèm.

2. Giao dịch giữa Tổng công ty với người có liên quan của Tổng công ty hoặc giữa Tổng công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:

Phụ lục II: Giao dịch giữa Tổng công ty với người có liên quan của Tổng công ty hoặc giữa Tổng công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ (trong 06 tháng đầu năm 2021), được đính kèm.

3. Giao dịch giữa người nội bộ Tổng công ty, người có liên quan của người nội bộ Tổng công ty với công ty con, công ty do Tổng công ty nắm quyền kiểm soát: *Không có.*

4. Giao dịch giữa Tổng công ty với các đối tượng khác:

4.1. Giao dịch giữa Tổng công ty với công ty mà Thành viên HĐQT, Thành viên BKS, Tổng giám đốc và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc Thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): *Không có.*

4.2. Giao dịch giữa Tổng công ty với công ty mà người có liên quan của Thành viên HĐQT, Thành viên BKS, Tổng giám đốc và người quản lý khác là Thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng giám đốc) điều hành: *Không có.*

4.3. Các giao dịch khác của Tổng công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với Thành viên HĐQT, Thành viên BKS, Tổng giám đốc và người quản lý khác: *Không có.*

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ Tổng công ty

Phụ lục III: Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ (trong 06 tháng đầu năm 2021), được đính kèm.

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của Tổng công ty: *Không có.*

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác:

Không có.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Lưu: VT, TK HĐQT, QLDMĐT, HCNS.



Hoàng Ngọc Thạch

PHỤ LỤC I

Danh sách về người có liên quan của Tổng công ty (trong 06 tháng đầu năm 2021)

(Kèm theo Báo cáo tình hình quản trị Tổng công ty số: /BC-TSVN-HĐQT ngày tháng 7 năm 2021)

Ghi chú: số Giấy NSH*: số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Tổng công ty
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ									
1.	Hoàng Ngọc Thạch		Chủ tịch Hội đồng quản trị	Số 001075025146, ngày cấp 15/06/2020 tại Cục cảnh sát QLHC về TTXH	10A Phạm Đình Hồ, P. Phạm Đình Hồ, Q. Hai Bà Trưng, Hà Nội	Tháng 04/2021		Bổ nhiệm	Chủ tịch Hội đồng quản trị - Đại diện phần vốn của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh Vốn Nhà nước - Công ty TNHH (SCIC)
1.01	Bố: Hoàng Nguyễn Thành		Không	Số 001049004798, ngày cấp 05/04/2019 tại Cục cảnh sát QLHC về TTXH	10A Phạm Đình Hồ, P. Phạm Đình Hồ, Q. Hai Bà Trưng, Hà Nội				Không
1.02	Mẹ: Bùi Bích Châu		Không	Số B9440104, ngày cấp 17/07/2014 tại Cục QLXNC	10A Phạm Đình Hồ, P. Phạm Đình Hồ, Q. Hai Bà Trưng, Hà Nội				Không

1.03	Vợ: Nguyễn Thị Tâm Diệu		Không	Số 001176002996, ngày cấp 26/11/2014 tại Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	10A Phạm Đình Hồ, P. Phạm Đình Hồ, Q. Hai Bà Trưng, Hà Nội				Không
1.04	Con: Hoàng Nguyễn Huy Tùng		Không	Còn nhỏ, chưa có CCCD	10A Phạm Đình Hồ, P. Phạm Đình Hồ, Q. Hai Bà Trưng, Hà Nội				Không
1.05	Con: Hoàng Ngọc Anh Mai		Không	Còn nhỏ, chưa có CCCD	10A Phạm Đình Hồ, P. Phạm Đình Hồ, Q. Hai Bà Trưng, Hà Nội				Không
1.06	Em ruột: Hoàng Hùng Việt		Không	Số C3984009, ngày cấp 02/10/2017 tại Cục QLXNC	53A Grange Road - Singapore				Không
1.07	Em dâu: Đỗ Thị Song Hà		Không	Số B7795757, ngày cấp 02/04/2013 tại Cục QLXNC	53A Grange Road - Singapore				Không
1.08	Bố vợ: Nguyễn Công Dương		Không	Số 010101840, ngày cấp 17/05/2005 tại Công an TP. Hà Nội	P.306 - K4 - 32 Vạn Bảo				Không
1.09	Mẹ vợ: Nguyễn Thị Hồng Việt		Không	Số 037150000116, ngày cấp 30/11/2015 tại Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	P.306 - K4 - 32 Vạn Bảo				Không
1.10	Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh Vốn Nhà nước - Công ty TNHH (SCIC)		Phó trưởng Ban Quản lý rủi ro	GCNĐKDN Số 0101992921 ngày cấp 13/05/2019 tại Sở Kế hoạch & Đầu tư TP. Hà Nội	117 Trần Duy Hưng, P. Trung Hòa, Q. Cầu Giấy, TP. Hà Nội				Tổ chức có liên quan

2.	Đình Tiến Long		Thành viên Hội đồng quản trị	Số 014082000072, ngày cấp 09/03/2017 tại Cục Cảnh sát ĐKQL Cư trú và DLQG về Dân cư	P 1212, Tòa G2, Chung cư Vinhomes Greenbay, số 7 Đại lộ Thăng Long, P. Mễ Trì, Q. Nam Từ Liêm, TP. Hà Nội	Tháng 04/2021	Bổ nhiệm	Thành viên Hội đồng quản trị - Đại diện phần vốn của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh Vốn Nhà nước - Công ty TNHH (SCIC)
2.01	Bố: Đình Tiến Lực		Không	Số 033057000058, ngày cấp 26/11/2014 tại Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về Dân cư	Tổ 38, Thanh Xuân Trung, Hà Nội			Không
2.02	Mẹ: Phạm Thị Ngân		Không	Số 034159007994, ngày cấp 29/03/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Tổ 14, Phường Quyết Thắng, Thị xã Sơn La, Tỉnh Sơn La			Không
2.03	Anh ruột: Đình Tiến Dũng		Không	Số 014081000091, ngày cấp 18/12/2020 tại Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về Dân cư	Ngõ 34, Vĩnh Tuy, Hà Nội			Không
2.04	Chị dâu: Dương Thị Bích Diệp		Không	Số 030182010981, ngày cấp 28/09/2020 tại Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về Dân cư	Ngõ 34, Vĩnh Tuy, Hà Nội			Không
2.05	Em ruột: Đình Thị Mỹ Lương		Không	Số 014187000419, ngày cấp 09/02/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Tổ 14, Phường Quyết Thắng, Thị xã Sơn La, Tỉnh Sơn La			Không

2.06	Em ruột: Đinh Khánh Ly		Không	Số 013196580, ngày cấp 21/06/2012 tại Công an TP. Hà Nội	Tổ 38, Thanh Xuân Trung, Hà Nội				Không
2.07	Em rể: Phan Thành Trung		Không	Số 013276537, ngày cấp 14/09/2009 tại Công an TP. Hà Nội	Tổ 38, Thanh Xuân Trung, Hà Nội				Không
2.08	Vợ: Đặng Thị Hồng Tuyền		Không	Số 012574339, ngày cấp 30/05/2012 tại Công an TP. Hà Nội	P 1212, Tòa G2, Chung cư Vinhomes Greenbay, số 7 Đại lộ Thăng Long, P. Mễ Trì, Q. Nam Từ Liêm, TP. Hà Nội				Không
2.09	Bố vợ: Đặng Đình Thám		Không	Số 001058010354, ngày cấp 22/06/2017 tại Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về Dân cư	Thạch Thất, Quốc Oai, Hà Nội				Không
2.10	Mẹ vợ: Giang Thị Xuyên		Không	Số 034159004236, ngày cấp 26/06/2017 tại Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về Dân cư	Thạch Thất, Quốc Oai, Hà Nội				Không
2.11	Con ruột: Đinh Ngọc Gia Hân		Không	Còn nhỏ, chưa có CCCD	P 1212, Tòa G2, Chung cư Vinhomes Greenbay, số 7 Đại lộ Thăng Long, P. Mễ Trì, Q. Nam Từ Liêm, TP. Hà Nội				Không
2.12	Con ruột: Đinh Ngọc Châu Anh		Không	Còn nhỏ, chưa có CCCD	P 1212, Tòa G2, Chung cư Vinhomes Greenbay, số 7 Đại lộ Thăng Long, P. Mễ Trì, Q. Nam Từ Liêm, TP. Hà Nội				Không

2.13	Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh Vốn Nhà nước - Công ty TNHH (SCIC)		Phó trưởng Ban Tài chính - Kế toán	GCNĐKDN Số 0101992921 ngày cấp 13/05/2019 tại Sở Kế hoạch & Đầu tư TP. Hà Nội	117 Trần Duy Hưng, P. Trung Hòa, Q. Cầu Giấy, TP. Hà Nội				Tổ chức có liên quan
3.	Mai Xuân Phong	001C534249 - Chứng khoán Bảo Việt	Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Tổng giám đốc	Số 12446772, ngày cấp 21/3/2012 tại Công an TP. Hà Nội	22 Mạc Thị Bưởi, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP.HCM	Tháng 04/2020	Bổ nhiệm lại		Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Tổng giám đốc - Đại diện phân vốn của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh Vốn Nhà nước - Công ty TNHH (SCIC)
3.01	Bố: Mai Xuân Thảo		Không	Số 038035000637, ngày cấp 17/8/2020 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Căn hộ 1510 Tòa 24 T3 TX Complex, số 6 Lê Văn Thiêm, Thanh Xuân Trung, Thanh Xuân, Hà Nội				Không
3.02	Anh: Mai Xuân Phương		Không	Số 038062000087, ngày cấp 18/6/2020 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Căn hộ 1510 Tòa 24 T3 TX Complex, số 6 Lê Văn Thiêm, Thanh Xuân Trung, Thanh Xuân, Hà Nội				Không
3.03	Chị: Mai Thị Xuân Hương		Không	Số 171443747, ngày cấp 11/11/2011 tại Công an Tỉnh Thanh Hóa	114 Đường Trịnh Khả, Phường Đông Vệ, TP Thanh Hóa, Tỉnh Thanh Hóa				Không
3.04	Chị: Mai Thị Xuân Hoa		Không	Số 038166008504, ngày cấp 17/8/2020 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Căn hộ 1510 Tòa 24 T3 TX Complex, số 6 Lê Văn Thiêm, Thanh Xuân Trung, Thanh Xuân, Hà Nội				Không
3.05	Mẹ vợ: Lưu Thị Tĩnh		Không	Số 010068320, ngày cấp 15/3/2012 tại Công an TP. Hà Nội	Ngõ 99 Phố Vọng Hà, Phường Chương Dương, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội				Không

3.06	Vợ: Lương Ngọc Hương		Không	Số 011786441, ngày cấp 31/12/2014 tại Công an TP. Hà Nội	B1501, CC The Gold View, 346 Bến Vân Đồn, Phường 1, Quận 4, TP.HCM				Không
3.07	Con: Mai Lương Ngọc Hân		Không	Số 001300001751, ngày cấp 31/12/2014 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	B1501, CC The Gold View, 346 Bến Vân Đồn, Phường 1, Quận 4, TP.HCM				Không
3.08	Con: Mai Xuân Phúc		Không	Số 001205012179, ngày cấp 30/01/2020 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	B1501, CC The Gold View, 346 Bến Vân Đồn, Phường 1, Quận 4, TP.HCM				Không
3.09	CTCP Xuất nhập khẩu Thủy sản Hà Nội		Chủ tịch Hội đồng quản trị	GCNĐKDN số 0100102848 ngày cấp 11/05/2020 tại Sở Kế hoạch & Đầu tư TP.Hà Nội	20 Láng Hạ, P. Láng Hạ, Q. Đống Đa, TP. Hà Nội				Tổ chức có liên quan
3.10	CTCP Xuất nhập khẩu Thủy sản Năm Căn		Chủ tịch Hội đồng quản trị	GCNĐKDN Số 2000104323 ngày cấp 15/01/2016 tại Sở Kế hoạch & Đầu tư Tỉnh Cà Mau	Khu vực 1, Khóm 3, Thị trấn Năm Căn, huyện Năm Căn, Tỉnh Cà Mau.				Tổ chức có liên quan
4.	Nguyễn Việt Dũng		Thành viên Hội đồng quản trị	Số 241108267, ngày cấp 21/4/2011 tại Công an Tỉnh Đắk Lắk	Căn hộ 03.14 Chung cư Botanica Premier, số 108 - 114 Hồng Hà, Phường 2, Quận Tân Bình, TP. HCM	Tháng 04/2020	Bổ nhiệm		Thành viên Hội đồng quản trị
4.01	Bố: Nguyễn Xuân Thành		Không	Số 042056002590, ngày cấp 29/04/2021 tại Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Tỉnh Đắk Lắk				Không

4.02	Mẹ: Đặng Thị Hương		Không	Số 042158003441, ngày cấp 29/4/2021 tại Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Tỉnh Đắk Lắk				Không
4.03	Anh: Nguyễn Xuân Trường		Không	Số 042083001708, ngày cấp 10/04/2021 tại Cục cảnh sát QLHC về TTXH	TP. HCM				Không
4.04	Anh: Nguyễn Việt Sơn		Không	Số 066085002299, ngày cấp 29/4/2021 tại Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Tỉnh Đắk Lắk				Không
4.05	Em: Nguyễn Minh Tuấn		Không	Số 241218912, ngày cấp 01/09/2018 tại Công an Tỉnh Đắk Lắk	Tỉnh Đắk Lắk				Không
4.06	Vợ: Phạm Thị Yên Nhi		Không	Số 281034205, ngày cấp 31/01/2019 tại Công an Tỉnh Bình Dương	Căn hộ 03.14 Chung cư Botanica Premier, số 108 - 114 Hồng Hà, Phường 2, Quận Tân Bình, TP. HCM				Không
5.	Trương Bảo Kim		Thành viên Hội đồng quản trị	Số 025642782, ngày cấp 12/6/2012 tại Công an TP. HCM	T2A 29.02, Chung cư Masteri, Phường Thảo Điền, Quận 2, TP. Hồ Chí Minh	Tháng 04/2020		Bổ nhiệm lại	Thành viên Hội đồng quản trị
5.01	Bố: Trương Văn Đông		Không	Số 024838321, ngày cấp 03/10/2007 tại Công an TP. Đà Nẵng	B18-02, Chung cư Hoàng Anh Gia Lai Lake View, 72 Hàm Nghi, Quận Thanh Khê, Đà Nẵng.				Không
5.02	Mẹ: Phạm Thị Anh Thư		Không	Số 024919254, ngày cấp 11/8/2009 tại Công an TP. Đà Nẵng	B18-02, Chung cư Hoàng Anh Gia Lai Lake View, 72 Hàm Nghi, Quận Thanh Khê, Đà Nẵng.				Không

5.03	Vợ: Vũ Thị Hương Giang		Không	Số 012771682, ngày cấp 06/4/2005 tại Công an TP. Hà Nội	T2A 29.02, Chung cư Masteri, Phường Thảo Điền, Quận 2, TP. Hồ Chí Minh				Không
5.04	Con: Trương Vũ Gia Linh		Không	Còn nhỏ, chưa có CCCD	T2A 29.02, Chung cư Masteri, Phường Thảo Điền, Quận 2, TP. Hồ Chí Minh				Không
5.05	Em: Trương Anh Bảo Quỳnh		Không	Số 024919807, ngày cấp 27/3/2008 tại Công an TP. Đà Nẵng	B18-02, Chung cư Hoàng Anh Gia Lai Lake View, 72 Hàm Nghi, Quận Thanh Khê, Đà Nẵng.				Không
BAN KIỂM SOÁT									
6.	Trần Phước Thái		Trưởng Ban kiểm soát	Số 200624493, ngày cấp 27/3/2010 tại Công an TP. Đà Nẵng	22 - 24 - 26 Mạc Thị Bưởi, P. Bến Nghé, Q. 1, TP. HCM	Tháng 04/2020		Bổ nhiệm	Trưởng Ban kiểm soát
6.01	Vợ: Lê Thị Hồng Vân		Không	Số 201026248, ngày cấp 27/3/2010 tại Công an TP. Đà Nẵng	25 Hùng Vương, Phường Hải Châu 1, Quận Hải Châu, TP. Đà Nẵng				Không
6.02	Anh: Trần Phước Tới		Không	Số 201755968, ngày cấp 12/3/2015 tại Công an TP. Đà Nẵng	Thành phố Đà Nẵng				Không
6.03	Chị: Trần Thị Xuân		Không	Số 200784006, ngày cấp 30/8/2018 tại Công an TP. Đà Nẵng	Thành phố Đà Nẵng				Không
6.04	Con: Trần Lê Vi		Không	Số 201607605, ngày cấp 29/5/2007 tại Công an TP. Đà Nẵng	25 Hùng Vương, Phường Hải Châu 1, Quận Hải Châu, TP. Đà Nẵng				Không
6.05	Con: Trần Phước Tín		Không	Số 201756715, ngày cấp 11/6/2015 tại Công an TP. Đà Nẵng	25 Hùng Vương, Phường Hải Châu 1, Quận Hải Châu, TP. Đà Nẵng				Không

6.06	CTCP Xuất nhập khẩu Thủy sản Miền Trung		Trưởng Ban kiểm soát	GCNĐKDN số 0400100778, ngày cấp 14/12/2006 tại Sở Kế hoạch & Đầu tư TP.Đà Nẵng	Số 01 Bùi Quốc Hưng, phường Thọ Quang, quận Sơn Trà, Thành phố Đà Nẵng				Tổ chức có liên quan
6.07	CTCP Thủy đặc sản		Thành viên Hội đồng quản trị	GCNĐKDN số 0302598530 ngày cấp 15/4/2020 tại Sở Kế hoạch & Đầu tư TP.HCM	B23/63, Hoàng Phan Thái, Xã Bình Chánh, Huyện Bình Chánh, TP. Hồ Chí Minh.				Tổ chức có liên quan
6.08	Công ty Liên doanh Thủy sản Việt Nga (Seaprimfco)		Chủ tịch Hội đồng quản trị	GCNĐKDN số 0300755379 ngày cấp 05/02/2021 tại Sở Kế hoạch & Đầu tư TP.HCM	Trần Nãi - Phường An Lợi Đông - TP.Thủ Đức - TP.HCM				Tổ chức có liên quan
7.	Đặng Phương Lan		Thành viên Ban kiểm soát	Số 033189003584, ngày cấp 13/12/2018 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Đường Trần Duy Hưng, P. Trung Hòa, Q. Cầu Giấy, Hà Nội	Tháng 04/2021	Bổ nhiệm		Thành viên Ban kiểm soát
7.01	Bố: Đặng Văn Sỹ		Không	Số 033060000147, ngày cấp 31/03/2015 tại Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Số 91, phố Tuệ Tĩnh, TP. Hưng Yên, Tỉnh Hưng Yên				Không
7.02	Mẹ: Trần Thị Đào		Không	Số 145578267, ngày cấp 21/12/2009 tại Công an Tỉnh Hưng Yên	Số 91, phố Tuệ Tĩnh, TP. Hưng Yên, Tỉnh Hưng Yên				Không

7.03	Chồng: Hoàng Hải Nam		Không	Số 001086008109 cấp ngày 09/09/2015 tại Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Lô E41, Nguyễn Công Thái, khu đô thị Đại Kim, Hoàng Mai, Hà Nội				Không
7.04	Bố chồng: Hoàng Ngân Bảo		Không	Số 001054002500, cấp ngày 29/07/2015 tại Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Lô E41, Nguyễn Công Thái, khu đô thị Đại Kim, Hoàng Mai, Hà Nội				Không
7.05	Mẹ chồng: Võ Lan Anh		Không	Số 001158007124, cấp ngày 16/07/2018 tại Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Lô E41, Nguyễn Công Thái, khu đô thị Đại Kim, Hoàng Mai, Hà Nội				Không
7.06	Em ruột: Đặng Anh Hoàng		Không	Số 145448097, ngày cấp 21/12/2009 tại Công an Tỉnh Hưng Yên	Số 91, phố Tuệ Tĩnh, TP. Hưng Yên, Tỉnh Hưng Yên				Không
7.07	Em chồng: Hoàng Đức Minh		Không	Số 001095031312, cấp ngày 02/05/2021 tại Cục CS Quản lý hành chính và trật tự xã hội	Lô E41, Nguyễn Công Thái, khu đô thị Đại Kim, Hoàng Mai, Hà Nội				Không
7.08	Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh Vốn Nhà nước - Công ty TNHH (SCIC)		Chuyên viên Ban Đầu tư 3	GCNĐKDN Số 0101992921 ngày cấp 13/05/2019 tại Sở Kế hoạch & Đầu tư TP. Hà Nội	117 Trần Duy Hưng, P. Trung Hòa, Q. Cầu Giấy, TP. Hà Nội				Tổ chức có liên quan

8.	Trần Thanh Tuấn		Thành viên Ban kiểm soát - Phó Trưởng phòng Kế hoạch Tổng hợp	Số 022956373, ngày cấp 22/07/2013 tại Công an TP. HCM	27 Đường số 5, P. Thảo Điền, TP. Thủ Đức, TP. HCM	Tháng 04/2021		Bổ nhiệm	Thành viên Ban kiểm soát - Phó Trưởng phòng Kế hoạch Tổng hợp
8.01	Bố: Trần Thanh Tân		Không	Số 079036000130, ngày cấp 29/11/2016 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	27 Đường số 5, P. Thảo Điền, TP. Thủ Đức, TP. HCM				Không
8.02	Mẹ: Nguyễn Thị Thanh		Không	Số 079145000333, ngày cấp 29/11/2016 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	27 Đường số 5, P. Thảo Điền, TP. Thủ Đức, TP. HCM				Không
8.03	Em ruột: Trần Thanh Toàn		Không	Số 022956372, ngày cấp 20/07/2015 tại Công an TP. HCM	27 Đường số 5, P. Thảo Điền, TP. Thủ Đức, TP. HCM				Không
8.04	Em ruột: Trần Thanh Tùng		Không	Số 023620178, ngày cấp 26/04/2013 tại Công an TP. HCM	27 Đường số 5, P. Thảo Điền, TP. Thủ Đức, TP. HCM				Không
8.05	Vợ: Hà Bích Ngọc		Không	Số 023752484, ngày cấp 11/12/2009 tại Công an TP. HCM	107/10E Tôn Thất Đạm, P. Bến Nghé, TP. HCM				Không
8.06	Con: Trần Tuấn Khang		Không	Còn nhỏ, chưa có CCCD	107/10E Tôn Thất Đạm, P. Bến Nghé, TP. HCM				Không
8.07	Công ty Liên doanh Thủy sản Việt Nga (Seaprimfco)		Thành viên Hội đồng quản trị	GCNĐKDN số 0300755379 ngày cấp 05/02/2021 tại Sở Kế hoạch & Đầu tư TP. HCM	Trần Nãi - Phường An Lợi Đông - TP. Thủ Đức - TP. HCM	Từ tháng 04/2019			Tổ chức có liên quan

BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

9.	Nguyễn Thành Trung	Phó Tổng giám đốc kiêm Người được ủy quyền công bố thông tin	Số 023675324, ngày cấp 03/12/2010 tại Công an TP.HCM	41 đường 20, P. Hiệp Bình Chánh, TP. Thủ Đức, TP. HCM	Tháng 02/2020	Bổ nhiệm	Phó Tổng giám đốc kiêm Người được ủy quyền công bố thông tin
9.01	Bố: Nguyễn Hải Đăng	Không	Số 020006866, ngày cấp 14/05/2008 tại Công an TP.HCM	41 đường 20, P. Hiệp Bình Chánh, TP. Thủ Đức, TP. HCM			Không
9.02	Mẹ: Nguyễn Thị Phương	Không	Số 024936264, ngày cấp 12/05/2008 tại Công an TP.HCM	41 đường 20, P. Hiệp Bình Chánh, TP. Thủ Đức, TP. HCM			Không
9.03	Chị: Nguyễn Thị Hà	Không	Số 022953307, ngày cấp 02/11/2006 tại Công an TP.HCM	172 Kha Vạn Cân, P. Hiệp Bình Chánh, TP. Thủ Đức, TP. HCM			Không
9.04	Chị: Nguyễn Hải An	Không	Số 022953321, ngày cấp 13/01/2010 tại Công an TP.HCM	41 đường 20, P. Hiệp Bình Chánh, TP. Thủ Đức, TP. HCM			Không
9.05	Anh: Nguyễn Trần Bắc	Không	Số 023878533, ngày cấp 02/03/2001 tại Công an TP.HCM	41 đường 20, P. Hiệp Bình Chánh, TP. Thủ Đức, TP. HCM			Không
9.06	Em: Nguyễn Ngọc Thủy	Không	Số 023676423, ngày cấp 25/07/2011 tại Công an TP.HCM	41 đường 20, P. Hiệp Bình Chánh, TP. Thủ Đức, TP. HCM			Không
9.07	Vợ: Nguyễn Thị Tường Vy	Không	Số 250505390, ngày cấp 23/05/2011 tại Công an TP.HCM	41 đường 20, P. Hiệp Bình Chánh, TP. Thủ Đức, TP. HCM			Không
9.08	Con: Nguyễn Doãn Minh Khôi	Không	Sinh năm 2017, chưa có CCCD	41 đường 20, P. Hiệp Bình Chánh, TP. Thủ Đức, TP. HCM			Không

10.03	Anh ruột: Lê Huy Vinh	045C102040	Không	Số 201462303, ngày cấp 19/5/2011 tại Công an TP.Đà Nẵng	Chung cư Jamona Heights, 210 Bùi Văn Ba, Quận 7, TP. HCM				Không
10.04	Chị dâu: Trương Thị Thùy Diễm		Không	Số 083183000215, ngày cấp 06/10/2016 tại Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Chung cư Cửu Long, số 351/31 Nơ Trang Long, Quận Bình Thạnh, TP. HCM				Không
10.05	Em ruột: Lê Vũ Kỳ Nam		Không	Số 201565484, ngày cấp 11/9/2008 tại Công an TP.Đà Nẵng	344 Hoàng Diệu, Hải Châu, TP. Đà Nẵng				Không
10.06	Bố vợ: Thái Phúc		Không	Số 200441992, ngày cấp 24/10/2009 tại Công an TP.Đà Nẵng	Chung cư làng cá Nại Hiên Đông, quận Sơn Trà, TP. Đà Nẵng				Không
10.07	Mẹ vợ: Nguyễn Thị Kim Dung		Không	Số 200028045, ngày cấp 18/4/2012 tại Công an TP.Đà Nẵng	Chung cư làng cá Nại Hiên Đông, quận Sơn Trà, TP. Đà Nẵng				Không
10.08	Vợ: Thái Thị Thu Thảo		Không	Số 201494345, ngày cấp 27/10/2015 tại Công an TP.Đà Nẵng	Chung cư Jamona Heights, 210 Bùi Văn Ba, Quận 7, TP. HCM				Không
10.09	Con ruột: Lê Thái Chi Mai		Không	Còn nhỏ, chưa có CCCD	Chung cư Jamona Heights, 210 Bùi Văn Ba, Quận 7, TP. HCM				Không
10.10	CTCP Cơ khí Đóng tàu Thủy sản Việt Nam		Chủ tịch Hội đồng quản trị	GCNĐKDN số 0200140967, ngày cấp 11/12/2006 tại Sở Kế hoạch & Đầu tư TP. Hải Phòng	Số 2 Phan Đình Phùng, Phường Hạ Lý, Quận Hồng Bàng, TP. Hải Phòng.				Tổ chức có liên quan

10.11	CTCP Xuất nhập khẩu Thủy sản Miền Trung		Chủ tịch Hội đồng quản trị	GCNĐKDN số 0400100778, ngày cấp 14/12/2006 tại Sở Kế hoạch & Đầu tư TP.Đà Nẵng	Số 01 Bùi Quốc Hưng, phường Thọ Quang, quận Sơn Trà, Thành phố Đà Nẵng				Tổ chức có liên quan
10.12	CTCP Thủy sản số 4		Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị	GCNĐKDN số 0302317620, ngày cấp 31/3/2016 tại Sở Kế hoạch & Đầu tư TP.HCM	Số 320 đường Hưng Phú, P.9, Q.8, TP.HCM				Tổ chức có liên quan
10.13	CTCP Xuất nhập khẩu Thủy sản Năm Căn		Thành viên Hội đồng quản trị	GCNĐKDN Số 2000104323, ngày cấp 15/01/2016 tại Sở Kế hoạch & Đầu tư Tỉnh Cà Mau	Khu vực 1, Khóm 3, Thị trấn Năm Căn, huyện Năm Căn, Tỉnh Cà Mau.				Tổ chức có liên quan

KẾ TOÁN TRƯỞNG

11.	Vũ Thị Hồng Gấm		Kế toán trưởng	Số 024636845, ngày cấp 25/10/2006 tại Công an TP.HCM	62/29/17 Lâm Văn Bền, Quận 7, TP.HCM	Tháng 10/2020	Bổ nhiệm		Kế toán trưởng
11.01	Bố ruột: Vũ Văn Cáo		Không	Số 160739741, ngày cấp 11/12/2007 tại Công an Tỉnh Nam Định	Thôn Trung Nghĩa, Xã Liên Minh, Huyện Vụ Bản, Tỉnh Nam Định				Không
11.02	Mẹ ruột: Phạm Thị Tuyết Nhung		Không	Số 162658162, ngày cấp 17/6/2008 tại Công an Tỉnh Nam Định	Thôn Trung Nghĩa, Xã Liên Minh, Huyện Vụ Bản, Tỉnh Nam Định				Không
11.03	Mẹ chồng: Ngô Thị Mai Hiền		Không	Số 015140000067, ngày cấp 13/4/2021 tại Cục ĐKQLCT & DLQG về DC	Số 504 Điện Biên, Phường Yên Ninh, TP. Yên Bái, Tỉnh yên Bái				Không

11.04	Em ruột: Vũ Thị Hồng Vinh		Không	Số 036175000174, ngày cấp 19/6/2015 tại Cục ĐKQLCT & DLQG về DC	618 Trần Huy Liệu, TP. Nam Định				Không
11.05	Em rể: Nguyễn Xuân Tiến		Không	Số 013234210 tại Công an Tỉnh Nam Định	618 Trần Huy Liệu, TP. Nam Định				Không
11.06	Em ruột: Vũ Thị Hồng Chiên		Không	Số 024693758, ngày cấp 04/2/2015 tại Công an TP.HCM	301/31 Trần Xuân Soạn, Quận 7, TP.HCM				Không
11.07	Chồng: Hà Quyết Chiến		Không	Số 015065000045, ngày cấp 27/6/2019 tại Cục ĐKQLCT & DLQG về DC	62/29/17 Lâm Văn Bền, Quận 7, TP.HCM				Không
11.08	Con ruột: Hà Vũ Phương Thảo		Không	Số 025572924, ngày cấp 29/2/2012 tại Công an TP.HCM	62/29/17 Lâm Văn Bền, Quận 7, TP.HCM				Không
11.09	CTCP Xuất nhập khẩu Thủy sản Hà Nội		Trưởng Ban kiểm soát	GCNĐKDN số 0100102848 ngày cấp 11/05/2020 tại Sở Kế hoạch & Đầu tư TP.Hà Nội	20 Láng Hạ, P. Láng Hạ, Q. Đống Đa, TP. Hà Nội.	Tháng 04/2021			Tổ chức có liên quan
11.10	CTCP Thủy đặc sản		Thành viên Ban kiểm soát	GCNĐKDN số 0302598530 ngày cấp 15/4/2020 tại Sở Kế hoạch & Đầu tư TP.HCM	B23/63, Hoàng Phan Thái, Xã Bình Chánh, Huyện Bình Chánh, TP. Hồ Chí Minh.	Tháng 04/2018			Tổ chức có liên quan

11.11	CTCP Thủy sản số 4		Thành viên Ban kiểm soát	GCNĐKDN số 0302317620 ngày cấp 31/5/2001 tại Sở Kế hoạch & Đầu tư TP.HCM	320 Hưng Phú, Phường 9, Quận 8, TP. Hồ Chí Minh	Tháng 04/2019			Tổ chức có liên quan
THỦ KÝ HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ									
12.	Phạm Thị Thúy Hằng		Thư ký Hội đồng quản trị - Chuyên viên Quản lý Danh mục đầu tư	Số 221253381, ngày cấp 25/8/2012 tại Công an Tỉnh Phú Yên	22-24-26 Mạc Thị Bưởi, P. Bến Nghé, Q.1, TP.HCM	Tháng 02/2021		Bổ nhiệm	Thư ký Hội đồng quản trị - Chuyên viên Quản lý Danh mục đầu tư
12.01	Bố: Phạm Thành Bang		Không	Số 220969646, ngày cấp 16/4/2018 tại Công an Tỉnh Phú Yên	Lô 81A3, Khu phố Bà Triệu, Phường 7, TP. Tuy Hòa, Phú Yên				Không
12.02	Mẹ: Ngô Thị Minh Thư		Không	Số 220126271, ngày cấp 16/4/2018 tại Công an Tỉnh Phú Yên	Lô 81A3, Khu phố Bà Triệu, Phường 7, TP. Tuy Hòa, Phú Yên				Không
12.03	CTCP Xuất nhập khẩu Thủy sản Năm Căn		Thành viên Ban kiểm soát	GCNĐKDN Số 2000104323, ngày cấp 15/01/2016 tại Sở Kế hoạch & Đầu tư Tỉnh Cà Mau	Khu vực 1, Khóm 3, Thị trấn Năm Căn, huyện Năm Căn, Tỉnh Cà Mau.				Tổ chức có liên quan
CỔ ĐÔNG NHÀ NƯỚC - CỔ ĐÔNG LỚN									
13.	Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh Vốn Nhà nước - Công ty TNHH (SCIC)		Cổ đông nhà nước - cổ đông lớn (cổ đông sở hữu trên 10%)	GCNĐKDN Số 0101992921 ngày cấp 13/05/2019 tại Sở Kế hoạch & Đầu tư TP. Hà Nội	117 Trần Duy Hưng, P. Trung Hòa, Q. Cầu Giấy, TP. Hà Nội				Sở hữu: 79.228.000 cổ phiếu, chiếm 63,38% vốn điều lệ của Tổng công ty

14.	Công ty TNHH Đầu tư Bất động sản Hướng công viên		Cổ đông lớn (cổ đông sở hữu trên 10%)	GCNĐKDN Số 0313171980 ngày cấp 09/10/2020 tại Sở Kế hoạch & Đầu tư TP. HCM	Số 2.01, Tầng 2, Khu Thương mại - Dịch vụ, Dự án Khu thương mại, dịch vụ, văn phòng, officetel và căn hộ tại số 08 đường Hoàng Minh Giám, P.9, Q.Phú Nhuận, TP. HCM				Số hũ: 24.956.000 cổ phiếu, chiếm 19,96% vốn điều lệ của Tổng công ty
15.	Công ty TNHH Bất Động Sản Anh Tú		Cổ đông lớn (cổ đông sở hữu trên 10%)	GCNĐKDN Số 0312866436 ngày cấp 22/01/2018 tại Sở Kế hoạch & Đầu tư TP. HCM	Tầng 3, Tòa nhà An Phú Plaza, 117-119 Lý Chính Thắng, P.7, Q.3, TP.HCM				Số hũ: 16.750.000 cổ phiếu, chiếm 13,40% vốn điều lệ của Tổng công ty
TỔ CHỨC CÓ LIÊN QUAN									
16.	CTCP Xuất nhập khẩu Thủy sản Hà Nội		Công ty con	GCNĐKDN số 0100102848 ngày cấp 11/05/2020 tại Sở Kế hoạch & Đầu tư TP. Hà Nội	20 Láng Hạ, P. Láng Hạ, Q. Đống Đa, TP. Hà Nội			Tổ chức có liên quan	Tổng công ty sở hữu 5.934.000 cổ phần, chiếm 59,34% vốn điều lệ của CTCP Xuất nhập khẩu Thủy sản Hà Nội
17.	CTCP Xuất nhập khẩu Thủy sản Năm Căn		Công ty con	GCNĐKDN Số 2000104323, ngày cấp 15/01/2016 tại Sở Kế hoạch & Đầu tư Tỉnh Cà Mau	Khu vực 1, Khóm 3, Thị trấn Năm Căn, huyện Năm Căn, Tỉnh Cà Mau.			Tổ chức có liên quan	Tổng công ty sở hữu 2.539.217 cổ phần, chiếm 50,78% vốn điều lệ của CTCP Xuất nhập khẩu Thủy sản Năm Căn
18.	CTCP Cơ khí Đóng tàu Thủy sản Việt Nam		Công ty con	GCNĐKDN số 0200140967, ngày cấp 11/12/2006 tại Sở Kế hoạch & Đầu tư TP. Hải Phòng	Số 02 Phan Đình Phùng, Phường Hạ Lý, Quận Hồng Bàng, TP. Hải Phòng.			Tổ chức có liên quan	Tổng công ty sở hữu 3.508.200 cổ phần, chiếm 62,37% vốn điều lệ của CTCP Cơ khí Đóng tàu Thủy sản Việt Nam

19.	CTCP Xuất nhập khẩu Thủy sản Miền Trung		Công ty liên doanh, liên kết	GCNĐKDN số 0400100778, ngày cấp 14/12/2006 tại Sở Kế hoạch & Đầu tư TP.Đà Nẵng	Số 01 Bùi Quốc Hưng, phường Thọ Quang, quận Sơn Trà, Thành phố Đà Nẵng			Tổ chức có liên quan	Tổng công ty sở hữu 4.367.538 cổ phần, chiếm 36,40% vốn điều lệ của CTCP Xuất nhập khẩu Thủy sản Miền Trung
20.	CTCP Đò hộp Hạ Long		Công ty liên doanh, liên kết	GCNĐKDN số 0200344752 ngày cấp 05/3/1999 tại Sở Kế hoạch & Đầu tư TP.Hải Phòng	71 Lê Lai, P. Máy Chai, Q. Ngô Quyền, TP. Hải Phòng.			Tổ chức có liên quan	Tổng công ty sở hữu 1.387.360 cổ phần, chiếm 27,75% vốn điều lệ của CTCP Đò hộp Hạ Long
21.	CTCP Dịch vụ Nuôi trồng Thủy sản Hạ Long		Công ty liên doanh, liên kết	GCNĐKDN số 0103016971 ngày cấp 25/04/2007 tại Sở Kế hoạch & Đầu tư TP.Hà Nội	Số 08 Nguyễn Công Hoan, phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình, TP. Hà Nội			Tổ chức có liên quan	Tổng công ty sở hữu 640.000 cổ phần, chiếm 20% vốn điều lệ của CTCP Dịch vụ Nuôi trồng Thủy sản Hạ Long

PHỤ LỤC II

Giao dịch giữa Tổng công ty với người có liên quan có liên quan của Tổng công ty hoặc giữa Tổng công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ (trong 06 tháng đầu năm 2021)

(Kèm theo Báo cáo tình hình quản trị Tổng công ty số: /BC-TSVN-HĐQT ngày tháng 7 năm 2021)

Ghi chú: số Giấy NSH*: số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Tổng công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với Tổng công ty	Số Nghị quyết/Quyết định của ĐHCĐ/HĐQT thông qua	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
GIAO DỊCH MUA HÀNG (Tính đến hết ngày 30/6/2021)								
1.	CTCP Xuất nhập khẩu Thủy sản Năm Căn	Công ty con	GCNĐKDN Số 2000104323, ngày cấp 15/01/2016 tại Sở Kế hoạch & Đầu tư Tỉnh Cà Mau	Khu vực 1, Khóm 3, Thị trấn Năm Căn, huyện Năm Căn, Tỉnh Cà Mau.	06 tháng đầu năm 2021		12.535.000.000 VND	Mua hàng
2.	CTCP Xuất nhập khẩu Thủy sản Miền Trung	Công ty liên doanh, liên kết	GCNĐKDN số 0400100778, ngày cấp 14/12/2006 tại Sở Kế hoạch & Đầu tư TP.Đà Nẵng	Số 01 Bùi Quốc Hưng, phường Thọ Quang, quận Sơn Trà, Thành phố Đà Nẵng	06 tháng đầu năm 2021		182.340.000 VND	Mua hàng
3.	CTCP Xuất nhập khẩu Thủy sản Hà Nội	Công ty con	GCNĐKDN số 0100102848 ngày cấp 11/05/2020 tại Sở Kế hoạch & Đầu tư TP. Hà Nội	20 Láng Hạ, P. Láng Hạ, Q. Đống Đa, TP. Hà Nội	06 tháng đầu năm 2021		42.797.900 VND	Mua hàng

GIAO DỊCH BÁN HÀNG (Tính đến hết ngày 30/6/2021)

1.	CTCP Xuất nhập khẩu Thủy sản Hà Nội	Công ty con	GCNĐKDN số 0100102848 ngày cấp 11/05/2020 tại Sở Kế hoạch & Đầu tư TP.Hà Nội	20 Láng Hạ, P. Láng Hạ, Q. Đống Đa, TP. Hà Nội	06 tháng đầu năm 2021	575.906.130 VND	Bán hàng
2.	CTCP Xuất nhập khẩu Thủy sản Miền Trung	Công ty liên doanh, liên kết	GCNĐKDN số 0400100778, ngày cấp 14/12/2006 tại Sở Kế hoạch & Đầu tư TP.Đà Nẵng	Số 01 Bùi Quốc Hưng, phường Thọ Quang, quận Sơn Trà, Thành phố Đà Nẵng	06 tháng đầu năm 2021	12.800.000 VND	Bán hàng
3.	CTCP Dịch vụ Nuôi trồng Thủy sản Hạ Long	Công ty liên doanh, liên kết	GCNĐKDN số 0103016971 ngày cấp 25/04/2007 tại Sở Kế hoạch & Đầu tư TP.Hà Nội	Số 08 Nguyễn Công Hoan, phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình, TP. Hà Nội	06 tháng đầu năm 2021	132.945.700 VND	Bán hàng
4.	CTCP Đồ hộp Hạ Long	Công ty liên doanh, liên kết	GCNĐKDN số 0200344752 ngày cấp 05/3/1999 tại Sở Kế hoạch & Đầu tư TP.Hải Phòng	71 Lê Lai, P. Máy Chai, Q. Ngô Quyền, TP. Hải Phòng.	06 tháng đầu năm 2021	555.739.080 VND	Bán hàng

PHỤ LỤC III

Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ (trong 06 tháng đầu năm 2021)

(Kèm theo Báo cáo tình hình quản trị Tổng công ty số: /BC-TSVN-HĐQT ngày tháng 7 năm 2021)

Ghi chú: số Giấy NSH*: số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ								
1.	Hoàng Ngọc Thạch		Chủ tịch Hội đồng quản trị	Số 001075025146, ngày cấp 15/06/2020 tại Cục cảnh sát QLHC về TTXH	10A Phạm Đình Hồ, P. Phạm Đình Hồ, Q. Hai Bà Trưng, Hà Nội	32.500.000 cổ phiếu	chiếm 26% vốn điều lệ	Đại diện phần vốn của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh Vốn Nhà nước - Công ty TNHH (SCIC)
1.01	Bố: Hoàng Nguyễn Thành		Không	Số 001049004798, ngày cấp 05/04/2019 tại Cục cảnh sát QLHC về TTXH	10A Phạm Đình Hồ, P. Phạm Đình Hồ, Q. Hai Bà Trưng, Hà Nội	0 cổ phiếu	0%	
1.02	Mẹ: Bùi Bích Châu		Không	Số B9440104, ngày cấp 17/07/2014 tại Cục QLXNC	10A Phạm Đình Hồ, P. Phạm Đình Hồ, Q. Hai Bà Trưng, Hà Nội	0 cổ phiếu	0%	
1.03	Vợ: Nguyễn Thị Tâm Diệu		Không	Số 001176002996, ngày cấp 26/11/2014 tại Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	10A Phạm Đình Hồ, P. Phạm Đình Hồ, Q. Hai Bà Trưng, Hà Nội	0 cổ phiếu	0%	
1.04	Con: Hoàng Nguyễn Huy Tùng		Không	Còn nhỏ, chưa có CCCD	10A Phạm Đình Hồ, P. Phạm Đình Hồ, Q. Hai Bà Trưng, Hà Nội	0 cổ phiếu	0%	

1.05	Con: Hoàng Ngọc Anh Mai		Không	Còn nhỏ, chưa có CCCD	10A Phạm Đình Hồ, P. Phạm Đình Hồ, Q. Hai Bà Trưng, Hà Nội	0 cổ phiếu	0%	
1.06	Em ruột: Hoàng Hùng Việt		Không	Số C3984009, ngày cấp 02/10/2017 tại Cục QLXNC	53A Grange Road - Singapore	0 cổ phiếu	0%	
1.07	Em dâu: Đỗ Thị Song Hà		Không	Số B7795757, ngày cấp 02/04/2013 tại Cục QLXNC	53A Grange Road - Singapore	0 cổ phiếu	0%	
1.08	Bố vợ: Nguyễn Công Dương		Không	Số 010101840, ngày cấp 17/05/2005 tại Công an TP. Hà Nội	P.306 - K4 - 32 Vạn Bảo	0 cổ phiếu	0%	
1.09	Mẹ vợ: Nguyễn Thị Hồng Việt		Không	Số 037150000116, ngày cấp 30/11/2015 tại Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	P.306 - K4 - 32 Vạn Bảo	0 cổ phiếu	0%	
2.	Đình Tiến Long		Thành viên Hội đồng quản trị	Số 014082000072, ngày cấp 09/03/2017 tại Cục Cảnh sát ĐKQL Cư trú và DLQG về Dân cư	P 1212, Tòa G2, Chung cư Vinhomes Greenbay, số 7 Đại lộ Thăng Long, P. Mễ Trì, Q. Nam Từ Liêm, TP. Hà Nội	31.250.000 cổ phiếu	chiếm 25% vốn điều lệ	Đại diện phần vốn của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh Vốn Nhà nước - Công ty TNHH (SCIC)
2.01	Bố: Đình Tiến Lực		Không	Số 033057000058, ngày cấp 26/11/2014 tại Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về Dân cư	Tổ 38, Thanh Xuân Trung, Hà Nội	0 cổ phiếu	0%	
2.02	Mẹ: Phạm Thị Ngân		Không	Số 0341590007994, ngày cấp 29/03/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Tổ 14, Phường Quyết Thắng, Thị xã Sơn La, Tỉnh Sơn La	0 cổ phiếu	0%	

2.03	Anh ruột: Đinh Tiến Dũng		Không	Số 014081000091, ngày cấp 18/12/2020 tại Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về Dân cư	Ngõ 34, Vĩnh Tuy, Hà Nội	0 cổ phiếu	0%
2.04	Chị dâu: Dương Thị Bích Diệp		Không	Số 030182010981, ngày cấp 28/09/2020 tại Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về Dân cư	Ngõ 34, Vĩnh Tuy, Hà Nội	0 cổ phiếu	0%
2.05	Em ruột: Đinh Thị Mỹ Lương		Không	Số 014187000419, ngày cấp 09/02/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Tổ 14, Phường Quyết Thắng, Thị xã Sơn La, Tỉnh Sơn La	0 cổ phiếu	0%
2.06	Em ruột: Đinh Khánh Ly		Không	Số 013196580, ngày cấp 21/06/2012 tại Công an TP. Hà Nội	Tổ 38, Thanh Xuân Trung, Hà Nội	0 cổ phiếu	0%
2.07	Em rể: Phan Thành Trung		Không	Số 013276537, ngày cấp 14/09/2009 tại Công an TP. Hà Nội	Tổ 38, Thanh Xuân Trung, Hà Nội	0 cổ phiếu	0%
2.08	Vợ: Đặng Thị Hồng Tuyền		Không	Số 012574339, ngày cấp 30/05/2012 tại Công an TP. Hà Nội	P 1212, Tòa G2, Chung cư Vinhomes Greenbay, số 7 Đại lộ Thăng Long, P. Mễ Trì, Q. Nam Từ Liêm, TP. Hà Nội	0 cổ phiếu	0%
2.09	Bố vợ: Đặng Đình Thám		Không	Số 001058010354, ngày cấp 22/06/2017 tại Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về Dân cư	Thạch Thất, Quốc Oai, Hà Nội	0 cổ phiếu	0%
2.10	Mẹ vợ: Giang Thị Xuyên		Không	Số 034159004236, ngày cấp 26/06/2017 tại Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về Dân cư	Thạch Thất, Quốc Oai, Hà Nội	0 cổ phiếu	0%

2.11	Con ruột: Đinh Ngọc Gia Hân		Không	Còn nhỏ, chưa có CCCD	P 1212, Tòa G2, Chung cư Vinhomes Greenbay, số 7 Đại lộ Thăng Long, P. Mễ Trì, Q. Nam Từ Liêm, TP. Hà Nội	0 cổ phiếu	0%	
2.12	Con ruột: Đinh Ngọc Châu Anh		Không	Còn nhỏ, chưa có CCCD	P 1212, Tòa G2, Chung cư Vinhomes Greenbay, số 7 Đại lộ Thăng Long, P. Mễ Trì, Q. Nam Từ Liêm, TP. Hà Nội	0 cổ phiếu	0%	
3.	Mai Xuân Phong	001C534249 - Chứng khoán Bảo Việt	Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Tổng giám đốc	Số 12446772, ngày cấp 21/3/2012 tại Công an TP. Hà Nội	22 Mạc Thị Bưởi, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP.HCM	- Đại diện phần vốn: 15.478.000 cổ phiếu - Sở hữu cá nhân: 5.000 cổ phiếu	- Đại diện phần vốn: 12,38% vốn điều lệ - Sở hữu cá nhân: chiếm 0% vốn điều lệ	Đại diện phần vốn của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh Vốn Nhà nước - Công ty TNHH (SCIC)
3.01	Bố: Mai Xuân Thảo		Không	Số 038035000637, ngày cấp 17/8/2020 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Căn hộ 1510 Tòa 24 T3 TX Complex, số 6 Lê Văn Thiêm, Thanh Xuân Trung, Thanh Xuân, Hà Nội	0 cổ phiếu	0%	
3.02	Anh: Mai Xuân Phương		Không	Số 038062000087, ngày cấp 18/6/2020 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Căn hộ 1510 Tòa 24 T3 TX Complex, số 6 Lê Văn Thiêm, Thanh Xuân Trung, Thanh Xuân, Hà Nội	0 cổ phiếu	0%	
3.03	Chị: Mai Thị Xuân Hương		Không	Số 171443747, ngày cấp 11/11/2011 tại Công an Tỉnh Thanh Hóa	114 Đường Trịnh Khả, Phường Đông Vệ, TP Thanh Hóa, Tỉnh Thanh Hóa	0 cổ phiếu	0%	
3.04	Chị: Mai Thị Xuân Hoa		Không	Số 038166008504, ngày cấp 17/8/2020 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Căn hộ 1510 Tòa 24 T3 TX Complex, số 6 Lê Văn Thiêm, Thanh Xuân Trung, Thanh Xuân, Hà Nội	0 cổ phiếu	0%	

3.05	Mẹ vợ: Lưu Thị Tĩnh		Không	Số 010068320, ngày cấp 15/3/2012 tại Công an TP. Hà Nội	Ngõ 99 Phố Vọng Hà, Phường Chương Dương, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội	0 cổ phiếu	0%	
3.06	Vợ: Lương Ngọc Hương		Không	Số 011786441, ngày cấp 31/12/2014 tại Công an TP. Hà Nội	B1501, CC The Gold View, 346 Bến Vân Đồn, Phường 1, Quận 4, TP.HCM	0 cổ phiếu	0%	
3.07	Con: Mai Lương Ngọc Hân		Không	Số 001300001751, ngày cấp 31/12/2014 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	B1501, CC The Gold View, 346 Bến Vân Đồn, Phường 1, Quận 4, TP.HCM	0 cổ phiếu	0%	
3.08	Con: Mai Xuân Phúc		Không	Số 001205012179, ngày cấp 30/01/2020 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	B1501, CC The Gold View, 346 Bến Vân Đồn, Phường 1, Quận 4, TP.HCM	0 cổ phiếu	0%	
4.	Nguyễn Việt Dũng		Thành viên Hội đồng quản trị	Số 241108267, ngày cấp 21/4/2011 tại Công an Tỉnh Đắk Lắk	Căn hộ 03.14 Chung cư Botanica Premier, số 108 - 114 Hồng Hà, Phường 2, Quận Tân Bình, TP. HCM	0 cổ phiếu	0%	
4.01	Bố: Nguyễn Xuân Thành		Không	Số 042056002590, ngày cấp 29/04/2021 tại Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Tỉnh Đắk Lắk	0 cổ phiếu	0%	
4.02	Mẹ: Đặng Thị Hường		Không	Số 042158003441, ngày cấp 29/4/2021 tại Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Tỉnh Đắk Lắk	0 cổ phiếu	0%	
4.03	Anh: Nguyễn Xuân Trường		Không	Số 042083001708, ngày cấp 10/04/2021 tại Cục cảnh sát QLHC về TTXH	TP. HCM	0 cổ phiếu	0%	
4.04	Anh: Nguyễn Việt Sơn		Không	Số 066085002299, ngày cấp 29/4/2021 tại Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Tỉnh Đắk Lắk	0 cổ phiếu	0%	

4.05	Em: Nguyễn Minh Tuấn		Không	Số 241218912, ngày cấp 01/09/2018 tại Công an Tỉnh Đắk Lắk	Tỉnh Đắk Lắk	0 cổ phiếu	0%	
4.06	Vợ: Phạm Thị Yến Nhi		Không	Số 281034205, ngày cấp 31/01/2019 tại Công an Tỉnh Bình Dương	Căn hộ 03.14 Chung cư Botanica Premier, số 108 - 114 Hồng Hà, Phường 2, Quận Tân Bình, TP. HCM	0 cổ phiếu	0%	
5.	Trương Bảo Kim		Thành viên Hội đồng quản trị	Số 025642782, ngày cấp 12/6/2012 tại Công an TP.HCM	T2A 29.02, Chung cư Masteri, Phường Thảo Điền, Quận 2, TP. Hồ Chí Minh	0 cổ phiếu	0%	
5.01	Bố: Trương Văn Đông		Không	Số 024838321, ngày cấp 03/10/2007 tại Công an TP. Đà Nẵng	B18-02, Chung cư Hoàng Anh Gia Lai Lake View, 72 Hàm Nghi, Quận Thanh Khê, Đà Nẵng.	0 cổ phiếu	0%	
5.02	Mẹ: Phạm Thị Anh Thư		Không	Số 024919254, ngày cấp 11/8/2009 tại Công an TP. Đà Nẵng	B18-02, Chung cư Hoàng Anh Gia Lai Lake View, 72 Hàm Nghi, Quận Thanh Khê, Đà Nẵng.	0 cổ phiếu	0%	
5.03	Vợ: Vũ Thị Hương Giang		Không	Số 012771682, ngày cấp 06/4/2005 tại Công an TP. Hà Nội	T2A 29.02, Chung cư Masteri, Phường Thảo Điền, Quận 2, TP. Hồ Chí Minh	0 cổ phiếu	0%	
5.04	Con: Trương Vũ Gia Linh		Không	Còn nhỏ, chưa có CCCD	T2A 29.02, Chung cư Masteri, Phường Thảo Điền, Quận 2, TP. Hồ Chí Minh	0 cổ phiếu	0%	
5.05	Em: Trương Anh Bảo Quỳnh		Không	Số 024919807, ngày cấp 27/3/2008 tại Công an TP. Đà Nẵng	B18-02, Chung cư Hoàng Anh Gia Lai Lake View, 72 Hàm Nghi, Quận Thanh Khê, Đà Nẵng.	0 cổ phiếu	0%	
BAN KIỂM SOÁT								
6.	Trần Phước Thái		Trưởng Ban kiểm soát	Số 200624493, ngày cấp 27/3/2010 tại Công an TP. Đà Nẵng	22 - 24 - 26 Mạc Thị Bưởi, P. Bến Nghé, Q. 1, TP. HCM	4.500 cổ phiếu	0%	Sở hữu cá nhân

6.01	Vợ: Lê Thị Hồng Vân		Không	Số 201026248, ngày cấp 27/3/2010 tại Công an TP. Đà Nẵng	25 Hùng Vương, Phường Hải Châu 1, Quận Hải Châu, TP. Đà Nẵng	0 cổ phiếu	0%
6.02	Anh: Trần Phước Tới		Không	Số 201755968, ngày cấp 12/3/2015 tại Công an TP. Đà Nẵng	Thành phố Đà Nẵng	0 cổ phiếu	0%
6.03	Chị: Trần Thị Xuân		Không	Số 200784006, ngày cấp 30/8/2018 tại Công an TP. Đà Nẵng	Thành phố Đà Nẵng	0 cổ phiếu	0%
6.04	Con: Trần Lê Vi		Không	Số 201607605, ngày cấp 29/5/2007 tại Công an TP. Đà Nẵng	25 Hùng Vương, Phường Hải Châu 1, Quận Hải Châu, TP. Đà Nẵng	0 cổ phiếu	0%
6.05	Con: Trần Phước Tín		Không	Số 201756715, ngày cấp 11/6/2015 tại Công an TP. Đà Nẵng	25 Hùng Vương, Phường Hải Châu 1, Quận Hải Châu, TP. Đà Nẵng	0 cổ phiếu	0%
7.	Đặng Phương Lan		Thành viên Ban kiểm soát	Số 033189003584, ngày cấp 13/12/2018 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Đường Trần Duy Hưng, P. Trung Hòa, Q. Cầu Giấy, Hà Nội	0 cổ phiếu	0%
7.01	Bố: Đặng Văn Sỹ		Không	Số 033060000147, ngày cấp 31/03/2015 tại Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Số 91, phố Tuệ Tĩnh, TP. Hưng Yên, Tỉnh Hưng Yên	0 cổ phiếu	0%
7.02	Mẹ: Trần Thị Đào		Không	Số 145578267, ngày cấp 21/12/2009 tại Công an Tỉnh Hưng Yên	Số 91, phố Tuệ Tĩnh, TP. Hưng Yên, Tỉnh Hưng Yên	0 cổ phiếu	0%
7.03	Chồng: Hoàng Hải Nam		Không	Số 001086008109 cấp ngày 09/09/2015 tại Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Lô E41, Nguyễn Công Thái, Khu đô thị Đại Kim, Hoàng Mai, Hà Nội	0 cổ phiếu	0%

7.04	Bố chồng: Hoàng Ngân Bảo		Không	Số 001054002500, cấp ngày 29/07/2015 tại Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Lô E41, Nguyễn Công Thái, khu đô thị Đại Kim, Hoàng Mai, Hà Nội	0 cổ phiếu	0%	
7.05	Mẹ chồng: Võ Lan Anh		Không	Số 001158007124, cấp ngày 16/07/2018 tại Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Lô E41, Nguyễn Công Thái, khu đô thị Đại Kim, Hoàng Mai, Hà Nội	0 cổ phiếu	0%	
7.06	Em ruột: Đặng Anh Hoàng		Không	Số 145448097, ngày cấp 21/12/2009 tại Công an Tỉnh Hưng Yên	Số 91, phố Tuệ Tĩnh, TP. Hưng Yên, Tỉnh Hưng Yên	0 cổ phiếu	0%	
7.07	Em chồng: Hoàng Đức Minh		Không	Số 001095031312, cấp ngày 02/05/2021 tại Cục CS Quản lý hành chính và trật tự xã hội	Lô E41, Nguyễn Công Thái, khu đô thị Đại Kim, Hoàng Mai, Hà Nội	0 cổ phiếu	0%	
8.	Trần Thanh Tuấn		Thành viên Ban kiểm soát - Phó Trưởng phòng Kế hoạch Tổng hợp	Số 022956373, ngày cấp 22/07/2013 tại Công an TP. HCM	27 Đường số 5, P. Thảo Điền, TP. Thủ Đức, TP. HCM	0 cổ phiếu	0%	
8.01	Bố: Trần Thanh Tân		Không	Số 079036000130, ngày cấp 29/11/2016 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	27 Đường số 5, P. Thảo Điền, TP. Thủ Đức, TP. HCM	0 cổ phiếu	0%	
8.02	Mẹ: Nguyễn Thị Thanh		Không	Số 079145000333, ngày cấp 29/11/2016 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	27 Đường số 5, P. Thảo Điền, TP. Thủ Đức, TP. HCM	0 cổ phiếu	0%	

8.03	Em ruột: Trần Thanh Toàn		Không	Số 022956372, ngày cấp 20/07/2015 tại Công an TP. HCM	27 Đường số 5, P. Thảo Điền, TP. Thủ Đức, TP. HCM	0 cổ phiếu	0%
8.04	Em ruột: Trần Thanh Tùng		Không	Số 023620178, ngày cấp 26/04/2013 tại Công an TP. HCM	27 Đường số 5, P. Thảo Điền, TP. Thủ Đức, TP. HCM	0 cổ phiếu	0%
8.05	Vợ: Hà Bích Ngọc		Không	Số 023752484, ngày cấp 11/12/2009 tại Công an TP. HCM	107/10E Tôn Thất Đạm, P. Bến Nghé, TP. HCM	0 cổ phiếu	0%
8.06	Con: Trần Tuấn Khang		Không	Còn nhỏ, chưa có CCCD	107/10E Tôn Thất Đạm, P. Bến Nghé, TP. HCM	0 cổ phiếu	0%
BAN TỔNG GIÁM ĐỐC							
9.	Nguyễn Thành Trung		Phó Tổng giám đốc kiêm Người được ủy quyền công bố thông tin	Số 023675324, ngày cấp 03/12/2010 tại Công an TP. HCM	41 đường 20, P. Hiệp Bình Chánh, TP. Thủ Đức, TP. HCM	0 cổ phiếu	0%
9.01	Bố: Nguyễn Hải Đăng		Không	Số 020006866, ngày cấp 14/05/2008 tại Công an TP. HCM	41 đường 20, P. Hiệp Bình Chánh, TP. Thủ Đức, TP. HCM	0 cổ phiếu	0%
9.02	Mẹ: Nguyễn Thị Phương		Không	Số 024936264, ngày cấp 12/05/2008 tại Công an TP. HCM	41 đường 20, P. Hiệp Bình Chánh, TP. Thủ Đức, TP. HCM	0 cổ phiếu	0%
9.03	Chị: Nguyễn Thị Hà		Không	Số 022953307, ngày cấp 02/11/2006 tại Công an TP. HCM	172 Kha Vạn Cân, P. Hiệp Bình Chánh, TP. Thủ Đức, TP. HCM	0 cổ phiếu	0%
9.04	Chị: Nguyễn Hải An		Không	Số 022953321, ngày cấp 13/01/2010 tại Công an TP. HCM	41 đường 20, P. Hiệp Bình Chánh, TP. Thủ Đức, TP. HCM	0 cổ phiếu	0%

9.05	Anh: Nguyễn Trần Bắc		Không	Số 023878533, ngày cấp 02/03/2001 tại Công an TP.HCM	41 đường 20, P. Hiệp Bình Chánh, TP. Thủ Đức, TP. HCM	0 cổ phiếu	0%	
9.06	Em: Nguyễn Ngọc Thủy		Không	Số 023676423, ngày cấp 25/07/2011 tại Công an TP.HCM	41 đường 20, P. Hiệp Bình Chánh, TP. Thủ Đức, TP. HCM	0 cổ phiếu	0%	
9.07	Vợ: Nguyễn Thị Trương Vy		Không	Số 250505390, ngày cấp 23/05/2011 tại Công an TP.HCM	41 đường 20, P. Hiệp Bình Chánh, TP. Thủ Đức, TP. HCM	0 cổ phiếu	0%	
9.08	Con: Nguyễn Doãn Minh Khôi		Không	Sinh năm 2017, chưa có CCCD	41 đường 20, P. Hiệp Bình Chánh, TP. Thủ Đức, TP. HCM	0 cổ phiếu	0%	
10.	Lê Vĩnh Hòa	022C003653 024C101369 079C101369 001C534456	Phó Tổng giám đốc kiêm Người phụ trách quản trị công ty	Số 201483817, ngày cấp 31/7/2007 tại Công an TP.Đà Nẵng	22 Mạc Thị Bưởi, phường Bến Nghé, Quận 1, TP. HCM	0 cổ phiếu	0%	
10.01	Bố ruột: Lê Văn Thương		Không		344 Hoàng Diệu, Hải Châu, TP. Đà Nẵng	0 cổ phiếu	0%	
10.02	Mẹ ruột: Võ Thị Vũ		Không	Số 200015360, ngày cấp 23/10/2013 tại Công an TP.Đà Nẵng	344 Hoàng Diệu, Hải Châu, TP. Đà Nẵng	0 cổ phiếu	0%	
10.03	Anh ruột: Lê Huy Vĩnh	045C102040	Không	Số 201462303, ngày cấp 19/5/2011 tại Công an TP.Đà Nẵng	Chung cư Jamona Heights, 210 Bùi Văn Ba, Quận 7, TP. HCM	0 cổ phiếu	0%	
10.04	Chị dâu: Trương Thị Thùy Diễm		Không	Số 083183000215, ngày cấp 06/10/2016 tại Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Chung cư Cửu Long, số 351/31 Nơ Trang Long, Quận Bình Thạnh, TP. HCM	0 cổ phiếu	0%	

10.05	Em ruột: Lê Vũ Kỳ Nam		Không	Số 201565484, ngày cấp 11/9/2008 tại Công an TP.Đà Nẵng	344 Hoàng Diệu, Hải Châu, TP. Đà Nẵng	0 cổ phiếu	0%
10.06	Bố vợ: Thái Phúc		Không	Số 200441992, ngày cấp 24/10/2009 tại Công an TP.Đà Nẵng	Chung cư làng cá Nại Hiên Đông, quận Sơn Trà, TP. Đà Nẵng	0 cổ phiếu	0%
10.07	Mẹ vợ: Nguyễn Thị Kim Dung		Không	Số 200028045, ngày cấp 18/4/2012 tại Công an TP.Đà Nẵng	Chung cư làng cá Nại Hiên Đông, quận Sơn Trà, TP. Đà Nẵng	0 cổ phiếu	0%
10.08	Vợ: Thái Thị Thu Thảo		Không	Số 201494345, ngày cấp 27/10/2015 tại Công an TP.Đà Nẵng	Chung cư Jamona Heights, 210 Bùi Văn Ba, Quận 7, TP. HCM	0 cổ phiếu	0%
10.09	Con ruột: Lê Thái Chi Mai		Không	Còn nhỏ, chưa có CCCD	Chung cư Jamona Heights, 210 Bùi Văn Ba, Quận 7, TP. HCM	0 cổ phiếu	0%
KẾ TOÁN TRƯỞNG							
11.	Vũ Thị Hồng Gấm		Kế toán trưởng	Số 024636845, ngày cấp 25/10/2006 tại Công an TP.HCM	62/29/17 Lâm Văn Bền, Quận 7, TP.HCM	0 cổ phiếu	0%
11.01	Bố ruột: Vũ Văn Cáo		Không	Số 160739741, ngày cấp 11/12/2007 tại Công an Tỉnh Nam Định	Thôn Trung Nghĩa, Xã Liên Minh, Huyện Vụ Bản, Tỉnh Nam Định	0 cổ phiếu	0%
11.02	Mẹ ruột: Phạm Thị Tuyết Nhung		Không	Số 162658162, ngày cấp 17/6/2008 tại Công an Tỉnh Nam Định	Thôn Trung Nghĩa, Xã Liên Minh, Huyện Vụ Bản, Tỉnh Nam Định	0 cổ phiếu	0%
11.03	Mẹ chồng: Ngô Thị Mai Hiền		Không	Số 015140000067, ngày cấp 13/4/2021 tại Cục ĐKQLCT & DLQG về DC	Số 504 Điện Biên, Phường Yên Ninh, TP. Yên Bái, Tỉnh Yên Bái	0 cổ phiếu	0%

11.04	Em ruột: Vũ Thị Hồng Vinh		Không	Số 036175000174, ngày cấp 19/6/2015 tại Cục ĐKQLCT & DLQG về DC	618 Trần Huy Liệu, TP. Nam Định	0 cổ phiếu	0%
11.05	Em rể: Nguyễn Xuân Tiến		Không	Số 013234210 tại Công an Tỉnh Nam Định	618 Trần Huy Liệu, TP. Nam Định	0 cổ phiếu	0%
11.06	Em ruột: Vũ Thị Hồng Chiên		Không	Số 024693758, ngày cấp 04/2/2015 tại Công an TP.HCM	301/31 Trần Xuân Soạn, Quận 7, TP.HCM	0 cổ phiếu	0%
11.07	Chồng: Hà Quyết Chiến		Không	Số 015065000045, ngày cấp 27/6/2019 tại Cục ĐKQLCT & DLQG về DC	62/29/17 Lâm Văn Bền, Quận 7, TP.HCM	0 cổ phiếu	0%
11.08	Con ruột: Hà Vũ Phương Thảo		Không	Số 025572924, ngày cấp 29/2/2012 tại Công an TP.HCM	62/29/17 Lâm Văn Bền, Quận 7, TP.HCM	0 cổ phiếu	0%
THƯ KÝ HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ							
12.	Phạm Thị Thúy Hằng		Thư ký Hội đồng quản trị - Chuyên viên Quản lý Danh mục đầu tư	Số 221253381, ngày cấp 25/8/2012 tại Công an Tỉnh Phú Yên	22-24-26 Mạc Thị Bưởi, P.Bến Nghé, Q.1, TP.HCM	0 cổ phiếu	0%
12.01	Bố: Phạm Thành Bang		Không	Số 220969646, ngày cấp 16/4/2018 tại Công an Tỉnh Phú Yên	Lô 81A3, Khu phố Bà Triệu, Phường 7, TP. Tuy Hòa, Phú Yên	0 cổ phiếu	0%
12.02	Mẹ: Ngô Thị Minh Thư		Không	Số 220126271, ngày cấp 16/4/2018 tại Công an Tỉnh Phú Yên	Lô 81A3, Khu phố Bà Triệu, Phường 7, TP. Tuy Hòa, Phú Yên	0 cổ phiếu	0%